

1 - Mẫu nhãn hộp chứa 1 tuýp 15 gam gel bôi da

2 - Mẫu nhãn tuýp chứa 15 gam gel bôi da

Thành phần: Mỗi 1 g gel bôi da chứa:

Piroxicam 1% kl/kl

Tá dược vừa đủ.

Chỉ định - Chống chỉ định - Liều dùng và cách dùng - Thận trọng - Tác dụng không mong muốn và các thông tin chi tiết khác: Xem trên tờ HDSD kèm theo.

Bảo quản: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

Tiêu chuẩn: TCCS

SĐK:

GMP - WHO

A.T Piroxicam
Piroxicam 1% kl/kl

GEL BÔI DA
Hộp 1 tuýp 15 g

Gel bôi da
A.T Piroxicam
Piroxicam 1% kl/kl

THUỐC DÙNG NGOÀI



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN
314 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh



Số lô sản xuất:

Ngày sản xuất:

Hạn dùng:

ĐỂ XA TÀM TAY CỦA TRẺ EM.
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

Sản xuất tại nhà máy:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN
Lô C16, Đ. Số 9, KCN Hiệp Phước, H. Nhà Bè, Tp. HCM

GMP - WHO

A.T Piroxicam
Piroxicam 1% w/w

TOPICAL GEL
Box of 1 tube 15 g

Topical Gel
A.T Piroxicam
Piroxicam 1% w/w



AN THIEN PHARMACEUTICAL CORPORATION
314 Bông Sao Street, Ward 5, District 8, HCMC

Thành phần: Mỗi 1 g gel bôi da chứa:

Piroxicam 1% kl/kl

Tá dược vừa đủ.

Chỉ định - Chống chỉ định - Liều dùng và cách dùng - Thận trọng - Tác dụng không mong muốn và các thông tin chi tiết khác: Xem trên tờ HDSD kèm theo.

Bảo quản: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

ĐỂ XA TÀM TAY CỦA TRẺ EM. ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

Tiêu chuẩn: TCCS

Sản xuất tại nhà máy: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN
Lô C16, Đ. Số 9, KCN Hiệp Phước, H. Nhà Bè, Tp. HCM

A.T Piroxicam
Piroxicam 1% kl/kl

GEL BÔI DA
Tuýp 15 g

THUỐC DÙNG NGOÀI



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN
314 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh

Hạn dùng:

Số lô SX:

CHAM - DRG

Ngày 24 tháng 03 Năm 2023

GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY



ĐS. Nguyễn Hoàng Phương Thảo

1 - Mẫu nhãn hộp chứa 1 tuýp 20 gam gel bôi da

2 - Mẫu nhãn tuýp chứa 20 gam gel bôi da

	Thành phần: Mỗi 1 g gel bôi da chứa: Piroxicam 1% kl/kl Tá dược vừa đủ. Chỉ định - Chống chỉ định - Liều dùng và cách dùng - Thận trọng - Tác dụng không mong muốn và các thông tin chi tiết khác: Xem trên tờ HDSD kèm theo. Bảo quản: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng. Tiêu chuẩn: TCCS SDK:	
	AT Piroxicam GMP - WHO GEL BÔI DA Hộp 1 tuýp 20 g Piroxicam 1% kl/kl THUỐC DÙNG NGOÀI CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN 314 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh	
	 Số lô sản xuất: Ngày sản xuất: Hạn dùng: ĐỂ XA TÀM TAY CỦA TRẺ EM. ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG. Sản xuất tại nhà máy: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN Lô C16, Đ.Số 9, KCN Hiệp Phước, H. Nhà Bè, Tp.HCM	
	AT Piroxicam GMP - WHO TOPICAL GEL Box of 1 tube 20 g Piroxicam 1% w/w AN THIEN PHARMACEUTICAL CORPORATION 314 Bông Sao Street, Ward 5, District 8, HCMC	
	Thành phần: Mỗi 1 g gel bôi da chứa: Piroxicam 1% kl/kl Tá dược vừa đủ. Chỉ định - Chống chỉ định - Liều dùng và cách dùng - Thận trọng - Tác dụng không mong muốn và các thông tin chi tiết khác: Xem trên tờ HDSD kèm theo. Bảo quản: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng. ĐỂ XA TÀM TAY CỦA TRẺ EM. ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG. Tiêu chuẩn: TCCS SDK: Sản xuất tại nhà máy: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN Lô C16, Đ.Số 9, KCN Hiệp Phước, H. Nhà Bè, Tp.HCM	Hạn dùng: Số lô SX:
	AT Piroxicam GMP - WHO GEL BÔI DA Tuýp 20 g Piroxicam 1% kl/kl THUỐC DÙNG NGOÀI CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN 314 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh	

Ngày 24 tháng 03 Năm 2023

GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY



ĐS. Nguyễn Hoàng Phương Thảo

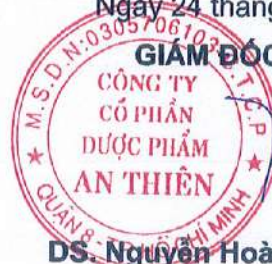
1 - Mẫu nhãn hộp chứa 1 tuýp 30 gam gel bôi da

2 - Mẫu nhãn tuýp chứa 30 gam gel bôi da

	Thành phần: Mỗi 1 g gel bôi da chứa: Piroxicam 1% kl/kl Tá dược vừa đủ. Chỉ định - Chống chỉ định - Liều dùng và cách dùng - Thận trọng - Tác dụng không mong muốn và các thông tin chi tiết khác: Xem trên tờ HDSD kèm theo. Bảo quản: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng. Tiêu chuẩn: TCCS SĐK:	Gel bôi da A.T Piroxicam Piroxicam 1% kl/kl
	A.T Piroxicam GEL BÔI DA Piroxicam 1% kl/kl THUỐC DÙNG NGOÀI Số lô sản xuất: Ngày sản xuất: Hạn dùng: ĐỀ XA TÀM TAY CỦA TRẺ EM. ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG. Sản xuất tại nhà máy: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN Lô C16, Đ.Số 9, KCN Hiệp Phước, H. Nhà Bè, Tp.HCM	
	A.T Piroxicam TOPICAL GEL Piroxicam 1% w/w THUỐC DÙNG NGOÀI Số lô sản xuất: Ngày sản xuất: Hạn dùng: ĐỀ XA TÀM TAY CỦA TRẺ EM. ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG. Sản xuất tại nhà máy: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN Lô C16, Đ.Số 9, KCN Hiệp Phước, H. Nhà Bè, Tp.HCM	
	Thành phần: Mỗi 1 g gel bôi da chứa: Piroxicam 1% kl/kl Tá dược vừa đủ. Chỉ định - Chống chỉ định - Liều dùng và cách dùng - Thận trọng - Tác dụng không mong muốn và các thông tin chi tiết khác: Xem trên tờ HDSD kèm theo. Bảo quản: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng. ĐỀ XA TÀM TAY CỦA TRẺ EM. ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG. Tiêu chuẩn: TCCS SĐK: Sản xuất tại nhà máy: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN Lô C16, Đ.Số 9, KCN Hiệp Phước, H. Nhà Bè, Tp.HCM A.T Piroxicam GEL BÔI DA Piroxicam 1% kl/kl THUỐC DÙNG NGOÀI Số lô sản xuất: Ngày sản xuất: Hạn dùng: ĐỀ XA TÀM TAY CỦA TRẺ EM. ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG. Sản xuất tại nhà máy: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN Lô C16, Đ.Số 9, KCN Hiệp Phước, H. Nhà Bè, Tp.HCM	

Ngày 24 tháng 03 Năm 2023

GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY



ĐS. Nguyễn Hoàng Phương Thảo

1 - Mẫu nhãn hộp chứa 1 tuýp 40 gam gel bôi da

2 - Mẫu nhãn tuýp chứa 40 gam gel bôi da

	Thành phần: Mỗi 1 g gel bôi da chứa: Piroxicam 1% kl/kl Tá dược vừa đủ. Chỉ định - Chống chỉ định - Liều dùng và cách dùng - Thận trọng - Tác dụng không mong muốn và các thông tin chi tiết khác: Xem trên tờ HDSD kèm theo. Bảo quản: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng. Tiêu chuẩn: TCCS SDK:	
	A.T Piroxicam GEL BÔI DA Hộp 1 tuýp 40 g Piroxicam 1% kl/kl	Gel bôi da A.T Piroxicam Piroxicam 1% kl/kl
	THUỐC DÙNG NGOÀI CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN 314 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh.	
	Số lô sản xuất: Ngày sản xuất: Hạn dùng: ĐỂ XA TÂM TAY CỦA TRẺ EM. ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG. Sản xuất tại nhà máy: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN Lô C16, Đ.Số 9, KCN Hiệp Phước, H. Nhà Bè, Tp.HCM	
Topical Gel A.T Piroxicam Piroxicam 1% w/w	A.T Piroxicam TOPICAL GEL Box of 1 tube 40 g Piroxicam 1% w/w	
	 AN THIEN PHARMACEUTICAL CORPORATION 314 Bông Sao Street, Ward 5, District 8, HCMC	

	Thành phần: Mỗi 1 g gel bôi da chứa: Piroxicam 1% kl/kl Tá dược vừa đủ. Chỉ định - Chống chỉ định - Liều dùng và cách dùng - Thận trọng - Tác dụng không mong muốn và các thông tin chi tiết khác: Xem trên tờ HDSD kèm theo. Bảo quản: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng. ĐỂ XA TÂM TAY CỦA TRẺ EM. ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG. Tiêu chuẩn: TCCS SDK: Sản xuất tại nhà máy: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN Lô C16, Đ.Số 9, KCN Hiệp Phước, H. Nhà Bè, Tp.HCM	Hạn dùng: Số lô SX:
	A.T Piroxicam GEL BÔI DA Tuýp 40 g Piroxicam 1% kl/kl	
	THUỐC DÙNG NGOÀI CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN 314 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh.	

Ngày 24 tháng 03 Năm 2023

GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY



DS. Nguyễn Hoàng Phương Thảo

TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

GEL BÔI DA

A.T PIROXICAM

"Thuốc dùng ngoài"

"Để xa tầm tay của trẻ em"

"Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng"

THÀNH PHẦN

Hoạt chất: Piroxicam 1% (kl/kl).

Tá dược: Vừa đủ 1 tuýp.

(Carbomer 940, trolamin, hydroxypropyl cellulose, benzyl alcohol, propylen glycol, menthol, camphor, polysorbat 80, ethanol 96%, nước tinh khiết).

DẠNG BẢO CHẾ: Gel bôi da.

Mô tả sản phẩm: Gel trong suốt, màu vàng, thể chất mềm mịn, đồng nhất, có mùi thơm.

CHỈ ĐỊNH

Gel bôi da A.T Piroxicam được chỉ định ở người lớn và trẻ em trên 15 tuổi trong điều trị triệu chứng tại chỗ của:

- Các bệnh viêm ngoài màng cứng (viêm cơ, viêm gân, viêm bao gân, đau thắt lưng cấp tính không chèn ép tủy sống, viêm thượng đòn);
- Các bệnh thấp khớp do viêm và thoái hóa, cũng như viêm quanh khớp dạng vảy nến. Gel bôi da A.T Piroxicam cũng có thể được sử dụng trong điều trị triệu chứng các rối loạn cơ xương do chấn thương (đuối, co, bong gân, trật khớp).

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG

Gel bôi da A.T Piroxicam được chỉ định dùng ngoài da.

Người lớn và trẻ em trên 15 tuổi:

Gel bôi da A.T Piroxicam được dùng 3 - 4 lần một ngày vào khu vực bị ảnh hưởng. Liều dùng tùy thuộc vào triệu chứng cần điều trị và bề mặt của khu vực bị ảnh hưởng, là khoảng 0,5 - 1 g gel (khoảng 3 - 4 cm).

Để gel được hấp thu tốt, sau khi bôi nên mát-xa nhẹ và kéo dài trên khu vực bị đau và/hoặc bị viêm.

Sau mỗi lần bôi thuốc, hãy rửa tay thật sạch.

Thời gian điều trị phụ thuộc vào loại bệnh và kết quả thu được. Nếu sau 7 ngày điều trị, các biểu hiện không cải thiện hoặc nặng hơn, bệnh nhân nên đi khám, bác sĩ sẽ đánh giá lại phương pháp điều trị.

Trẻ em dưới 15 tuổi: Tính an toàn và hiệu quả của gel bôi da A.T Piroxicam ở trẻ em dưới 15 tuổi vẫn chưa được xác định. Không có dữ liệu.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Quá mẫn với piroxicam, với các thuốc kháng viêm không steroid khác hoặc với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

Tổn thương da như viêm da mủ, chàm, tổn thương nhiễm trùng, bỏng, vết thương.

Bệnh nhân có tiền sử hen suyễn, mày đay hoặc viêm mũi dị ứng với acid acetylsalicylic hoặc các thuốc kháng viêm không steroid khác.

Ba tháng cuối của thai kỳ.

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC

Gel bôi da A.T Piroxicam nên được sử dụng thận trọng cho những bệnh nhân:

- Có rối loạn tiêu hóa, chẳng hạn như kích ứng và xuất huyết tiêu hóa;
- Có bệnh tim, thận và rối loạn đông máu;
- Mất nước, giảm thể tích hoặc hạ huyết áp, do nguy cơ tăng độc tính trên thận.

Bệnh nhân bị hen suyễn, viêm mũi dị ứng, polyp mũi và viêm xoang mạn tính có nguy cơ tăng phản ứng dị ứng với acid acetylsalicylic và các thuốc kháng viêm không steroid khác.

Khả năng xảy ra tác dụng không mong muốn toàn thân khi dùng piroxicam tại chỗ là thấp so với tần suất xảy ra ở những bệnh nhân được điều trị bằng piroxicam đường uống.

Tuy nhiên, nếu bôi gel piroxicam lên vùng da tương đối rộng và trong thời gian dài thì không thể loại trừ khả năng xảy ra tác dụng không mong muốn toàn thân.

Thuốc không được bôi lên màng nhầy, đặc biệt là mắt. Không nên sử dụng cho các khu vực có tổn thương da hoặc vết thương.

Nếu có sự xuất hiện của kích ứng tại chỗ sau khi sử dụng piroxicam yêu cầu ngừng điều trị ngay lập tức.

Trong trường hợp sử dụng lâu dài, người bôi gel nên đeo găng tay. Không được khuyến khích sử dụng dưới lớp băng kín.

Cảnh báo tá dược: Thành phần thuốc có chứa benzyl alcohol, propylen glycol có thể gây kích ứng da tại chỗ nhẹ.

SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Phụ nữ có thai

Các nghiên cứu về sinh sản với piroxicam đường uống ở động vật cho thấy không ảnh hưởng đến khả năng sinh sản.

Mặc dù không có tác dụng gây quái thai nào được ghi nhận khi sử dụng piroxicam đường uống trong các thử nghiệm trên động vật trong ba tháng đầu và ba tháng giữa của thai kỳ, việc sử dụng piroxicam cũng như các thuốc kháng viêm không steroid khác, nên được sử dụng một cách vừa phải và chỉ sau khi đã đánh giá nguy cơ tiềm tàng cho thai nhi so với lợi ích điều trị cho mẹ. Trong ba tháng cuối của thai kỳ, piroxicam được chống chỉ định.

Phụ nữ cho con bú

Vì không biết liệu piroxicam bôi tại chỗ có bài tiết qua sữa mẹ hay không, nên không khuyến cáo dùng gel bôi da A.T Piroxicam cho phụ nữ đang cho con bú.

ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC

Gel bôi da A.T Piroxicam không ảnh hưởng lên khả năng lái xe và vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC, TƯƠNG KỶ CỦA THUỐC

Tương tác thuốc: Do khả năng hấp thu toàn thân của piroxicam ở dạng gel thấp, các tương tác thuốc khó xảy ra theo khuyến cáo. Sử dụng đồng thời với các thuốc kháng viêm không steroid (NSAID) khác, bao gồm cả piroxicam đường uống, có thể làm tăng nguy cơ xảy ra tác dụng không mong muốn.

Tương kỵ: Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC (ADR)

Các tác dụng không mong muốn trên da thường gặp nhất trong quá trình điều trị là: Kích ứng tại chỗ từ nhẹ đến trung bình, ban đỏ, phát ban, bong vảy da, ngứa, các phản ứng tại chỗ khác.



Yêu cầu ngừng điều trị ngay lập tức nếu thấy xuất hiện kích ứng tại chỗ sau khi sử dụng piroxicam.

Các tác dụng không mong muốn sau đây được báo cáo với các tần suất tương ứng: *Rất thường gặp* ($ADR \geq 1/10$), *thường gặp* ($1/100 \leq ADR < 1/10$), *ít gặp* ($1/1.000 \leq ADR < 1/100$), *hiếm gặp* ($1/10.000 \leq ADR < 1/1.000$), *rất hiếm gặp* ($ADR < 1/10.000$) và *không biết* (tần suất không thể được ước tính từ dữ liệu có sẵn).

Trong mỗi nhóm tần suất, các tác dụng không mong muốn được trình bày theo thứ tự mức độ nghiêm trọng giảm dần.

Hệ thống cơ quan	Tần suất	Tác dụng không mong muốn
Rối loạn tiêu hóa	<i>Hiếm gặp</i>	Buồn nôn, khó tiêu, đau bụng và viêm dạ dày.
Rối loạn da và mô dưới da	<i>Hiếm gặp</i>	Kích ứng tại chỗ từ nhẹ đến trung bình, ban đỏ, phát ban, da tróc vảy, ngứa, các phản ứng tại chỗ khác.

Các trường hợp co thắt phế quản và khó thở riêng biệt đã được báo cáo.

Ngoài ra, theo kinh nghiệm sau khi tiếp thị một số sản phẩm bôi ngoài da có piroxicam, đã quan sát thấy: Viêm da tiếp xúc, chàm và phản ứng nhạy cảm với ánh sáng.

Các thay đổi nhẹ và thoáng qua trên da và tình trạng sạm màu của da đã được báo cáo khi bề mặt chưa được xoa bóp cho đến khi gel được hấp thu hoàn toàn.

Bôi gel piroxicam lên các vùng da rộng trong thời gian dài, dưới lớp băng kín hoặc trên các tổn thương da có thể gây ra tác dụng không mong muốn toàn thân, tùy thuộc vào lượng piroxicam được hấp thu: Đau thượng vị, tiêu ra máu (do dùng đồng thời với thuốc chống đông máu), chóng mặt, mờ mắt. Ngoài ra, có thể xảy ra hiện tượng phù nề do giữ nước.

Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những phản ứng có hại gặp phải khi sử dụng thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ

Quá liều có khả năng xảy ra với gel bôi da A.T Piroxicam.

Tuy nhiên, trong trường hợp này, bề mặt bôi gel phải được rửa sạch bằng nhiều nước. Trong trường hợp vô tình nuốt phải một lượng lớn gel, lượng piroxicam có thể đủ cho các biểu hiện quá liều (100 g gel chứa 1000 mg piroxicam). Điều trị được áp dụng tương tự như trường hợp của dạng uống.

CÁC ĐẶC TÍNH DƯỢC LÝ

Dược lực học

Nhóm dược lý: Thuốc dùng tại chỗ chữa đau khớp và cơ, thuốc kháng viêm không steroid dùng tại chỗ.

Mã ATC: M02AA07.

Piroxicam là một loại thuốc kháng viêm không steroid (NSAID) thuộc nhóm oxicam, hoạt động bằng cách ức chế cyclooxygenase bằng cách giảm tổng hợp prostaglandin, có đặc tính kháng viêm, giảm đau và hạ sốt. Piroxicam không ức chế thromboxan synthetase, prostacyclin synthetase hoặc lipooxygenase.

Dược động học

Piroxicam được hấp thu sau khi bôi ngoài da, nhưng với một lượng và với tỷ lệ thấp hơn so với dùng đường uống hoặc trực tràng. Khó đo được nồng độ trong huyết tương do giá trị thấp; người ta ước tính rằng khoảng 2 - 5% liều dùng được hấp thu. Nồng độ tối đa trong huyết tương của piroxicam đạt được sau 2 - 4 giờ sau khi bôi thuốc qua da.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 1 tuýp 15 g, 20 g, 30 g, 40 g, 50 g.

106103.C
C. TY
H. AN
P. H. AN
H. AN
H. AN
H. AN

BẢO QUẢN: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.
Tuýp thuốc sau khi đã mở nắp: Chỉ sử dụng trong vòng 1 tháng.
HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.
TIÊU CHUẨN: TCCS.

Cơ sở sản xuất

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN

Lô C16, Đường Số 9, KCN Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, Huyện Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 05 năm 2024

CHIAM ĐOC NHÀ MÁY
CÔNG TY
CỔ PHẦN
DƯỢC PHẨM
AN THIÊN
ĐS. Nguyễn Hoàng Phương Thảo